

CHƯƠNG TRÌNH

Xúc tiến đầu tư năm 2024 của tỉnh Tuyên Quang
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /4/2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang)

Phần thứ nhất ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2023

I. KẾT QUẢ ĐẠT ĐƯỢC NĂM 2023

Năm 2023, bối cảnh tình hình thế giới tiếp tục diễn biến nhanh, nhiều khó khăn, thách thức, xuất hiện nhiều yếu tố phức tạp mới. Nhiều nền kinh tế lớn tăng trưởng chậm lại; lạm phát toàn cầu vẫn ở mức cao; các thách thức an ninh phi truyền thống nổi lên phức tạp. Trong nước, nền kinh tế chịu “tác động kép” từ các yếu tố bất lợi bên ngoài và cả những bất cập, tồn tại bên trong.

Thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023 của tỉnh, công tác xúc tiến đầu tư đã được tập trung triển khai thực hiện trên địa bàn toàn tỉnh và có chuyển biến tích cực, đạt được những kết quả bước đầu quan trọng; tỉnh đã tổ chức các hoạt động kết nối, gặp gỡ, xúc tiến đầu tư tại nước ngoài¹; kịp thời cung cấp thông tin, tài liệu, danh mục dự án thu hút đầu tư của tỉnh thông qua Bộ, ngành trung ương, cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, đoàn khách nước ngoài, đoàn khách quốc tế để quảng bá, giới thiệu về tỉnh²; thực hiện tốt công tác thông tin tuyên truyền quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh, chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư kinh doanh của tỉnh trên các kênh phát thanh, báo chí, trang thông tin điện tử; tổ chức Hội nghị công bố và triển khai thực hiện Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, đây là cơ sở dữ liệu quan trọng phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh;

¹ Tỉnh đã tổ chức 04 cuộc tọa đàm, làm việc giữa lãnh đạo tỉnh với các doanh nghiệp Nhật Bản, Hàn Quốc, Đức, Pháp tại mỗi nước; tổ chức Đoàn công tác của tỉnh gặp gỡ, làm việc với một số hiệp hội, tập đoàn, doanh nghiệp lớn tại nước ngoài; Ủy ban nhân dân tỉnh và một số cơ quan, đơn vị của tỉnh ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác với doanh nghiệp nước ngoài; chủ động trao đổi, làm việc, hỗ trợ các doanh nghiệp nước ngoài trong khảo sát, nghiên cứu, tìm hiểu thị trường, môi trường kinh doanh của tỉnh,...; tiếp tục thu hút, vận động nguồn lực từ cơ chế hợp tác tiểu vùng.

² Cung cấp thông tin về tiềm năng, thế mạnh, tình hình phát triển kinh tế - xã hội, đề xuất hợp tác gửi đến Đoàn Trưởng Cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài, Đại sứ quán Hàn Quốc tại Việt Nam, Văn phòng KOICA tại Việt Nam; tham gia ấn phẩm của Báo Thế giới và Việt Nam để trưng bày tại Hội nghị G7, Nhật Bản; gửi tài liệu quảng bá về tỉnh Tuyên Quang tại sự kiện "Ngày văn hóa Việt Nam" tại thành phố Zalaegerszeg, tỉnh Zala, Hungary; cung cấp ấn phẩm, sản phẩm hàng hoá tiêu biểu để quảng bá tại Algeria và một số nước Bắc Phi, tại Thái Lan. Phối hợp với Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại - Bộ Công Thương đăng tải thông tin về doanh nghiệp và các sản phẩm xuất khẩu của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Phối hợp với Câu lạc bộ Doanh nhân Việt Nam tổ chức triển khai thực hiện chương trình Kết nối giao thương, xúc tiến tiêu thụ sản phẩm tại tỉnh Tuyên Quang.

tổ chức hội nghị tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư, chủ đầu tư³, tổ chức Toạ đàm “*Đẩy mạnh phát triển doanh nghiệp và nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của doanh nghiệp*” nhằm thúc đẩy phát triển doanh nghiệp, khuyến khích phát triển doanh nghiệp mới, doanh nghiệp chuyển đổi từ hộ kinh doanh,... Các chính sách hỗ trợ người dân và doanh nghiệp được quan tâm, triển khai thực hiện. Qua đó, đã tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, bình đẳng, thông thoáng và minh bạch; tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển trên địa bàn tỉnh. Trong năm 2023, đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký thành lập mới cho 267 doanh nghiệp, với số vốn đăng ký trên 3.395,35 tỷ đồng; số doanh nghiệp hoạt động trở lại: 104 doanh nghiệp; lũy kế tổng số doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh 2.638 doanh nghiệp với tổng số vốn đăng ký trên 34.373,69 tỷ đồng (*trong đó có 17 doanh nghiệp có 100% vốn đầu tư nước ngoài*).

Hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh được quan tâm, đổi mới trong việc hướng dẫn, phối hợp giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức tại một đầu mối, góp phần nâng cao hiệu lực quản lý Nhà nước về cải cách hành chính⁴. Triển khai có hiệu quả Đề án thu hút đầu tư trên địa tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025. Trong năm 2023, phê duyệt quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương 16 dự án; phê duyệt chủ trương đầu tư 11 dự án với tổng mức đầu tư đăng ký trên 20.087,6 tỷ đồng (*trong đó có 02 dự án FDI, với số vốn đăng ký đạt 486,19 tỷ đồng*), lũy kế từ năm 2021 đến nay có 72 dự án được phê duyệt chủ trương đầu tư với tổng mức đầu tư đăng ký đạt trên 31.165,6 tỷ đồng, bằng 62,3% so với mục tiêu Đề án thu hút đầu tư tỉnh giai đoạn 2021-2025 (mục tiêu thu hút 45.000-50.000 tỷ đồng). Đến thời điểm hiện tại, có 267 dự án hoàn thành đưa vào hoạt động, chiếm 67% tổng dự án, trong đó, có 20 dự án của 17 nhà đầu tư 100% vốn nước ngoài, với vốn đăng ký trên 7.400 tỷ đồng, tương đương trên 0,3 tỷ USD tập trung chủ yếu thực hiện trong lĩnh vực: may mặc, sản xuất bao bì, gang thép, chế biến nông sản,... Các dự án tạo việc làm cho khoảng 45.000 lao động.

³ Hội nghị về nhiệm vụ và các giải pháp tháo gỡ khó khăn thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, Hợp tác xã, góp phần đảm bảo tốc độ tăng trưởng trên địa bàn tỉnh; Hội nghị công bố Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp sở, ngành, huyện, thành phố năm 2022 và Đối thoại doanh nghiệp; Hội nghị gặp gỡ, trao đổi với tổ chức, doanh nghiệp về thủ tục hành chính và giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường; các Chương trình “Cà phê doanh nhân”,...

⁴ Trong năm 2023, tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tiếp nhận 1.706 hồ sơ đăng ký doanh nghiệp, trong đó 99,88% hồ sơ đăng ký doanh nghiệp đăng ký qua mạng điện tử và sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4; thẩm định, hoàn thành giải quyết hồ sơ đăng ký doanh nghiệp trước hạn 1.705/1.706 hồ sơ; hoàn thành đúng hạn 01/1.706 hồ sơ; đã trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích và trực tuyến trên Hệ thống thông tin ĐKDN quốc gia/email 1.706/1.706 lượt hồ sơ, đạt tỷ lệ 100% (*trong đó, thủ tục trả qua dịch vụ bưu chính công ích 1.333 hồ sơ; trả kết quả trực tuyến/email 373 hồ sơ*); đã tiếp nhận 143 hồ sơ dự án đầu tư sản xuất kinh doanh; trong đó có 50 hồ sơ đề nghị chủ trương đầu tư dự án, 80 hồ sơ đề nghị điều chỉnh chủ trương đầu tư, 06 hồ sơ chấm dứt dự án đầu tư, 03 hồ sơ cấp giấy chứng nhận đầu tư và 03 hồ sơ góp vốn, 01 hồ sơ đề nghị chấp thuận nhà đầu tư, trong đó tiếp nhận trực tuyến (từ ngày 01/9/2023 đến ngày 31/12/2023) 63 hồ sơ dự án; đã giải quyết và trả kết quả 105 TTHC (62 TTHC trước hạn, 43 TTHC đúng hạn), hiện đang giải quyết 38 TTHC.

II. TỒN TẠI, HẠN CHẾ

Tỉnh Tuyên Quang chưa thu hút được nhiều dự án đầu tư có quy mô sản xuất lớn, giá trị kinh tế cao, dự án FDI; một số dự án đầu tư còn chậm triển khai thực hiện so với kế hoạch. Công tác dự báo về xu hướng đầu tư, chuyển dịch đầu tư trên phạm vi toàn thế giới và khu vực còn hạn chế; chưa có sự gắn kết giữa công tác xúc tiến đầu tư của tỉnh với các tỉnh lân cận, các tỉnh trong vùng và với các tỉnh, thành phố dẫn đến tình trạng xúc tiến đầu tư manh mún, thiếu hệ thống kết nối. Việc xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh còn chưa có tính thống nhất, đồng bộ.

Tiến độ quy hoạch, thành lập các khu, cụm công nghiệp còn chậm, chưa thu hút được nhiều dự án có giá trị kinh tế cao. Cải cách hành chính có mặt chưa đáp ứng yêu cầu của người dân và doanh nghiệp.

III. NGUYÊN NHÂN

Do tình hình kinh tế thế giới và trong nước có nhiều biến động phức tạp, khó lường, chưa có tiền lệ; giá cả nguyên liệu, vật liệu đầu vào, thị trường xuất nhập khẩu hàng hoá có nhiều biến động, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh, tăng trưởng kinh tế,...

Hệ thống cơ sở hạ tầng chưa phát triển đồng bộ, hạ tầng thiết yếu gắn với khu, cụm công nghiệp còn hạn chế.

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành tại một số cơ quan, đơn vị chưa quyết liệt, nỗ lực chưa cao; công tác phối hợp giữa các ngành, các cấp, các địa phương trong quá trình triển khai thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2023 có lúc chưa chặt chẽ. Một số văn bản quy phạm pháp luật, cơ chế, chính sách chưa đồng bộ, thống nhất, chồng chéo, chậm được tháo gỡ, gây nhiều khó khăn, vướng mắc trong việc áp dụng, tổ chức thực hiện của các cơ quan quản lý cũng như doanh nghiệp.

Phần thứ hai CHƯƠNG TRÌNH XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2024

I. QUAN ĐIỂM, ĐỊNH HƯỚNG, MỤC TIÊU

1. Quan điểm

Huy động mọi nguồn lực đầu tư vào tỉnh; trong đó chú trọng các nguồn vốn đầu tư tư nhân, đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), coi đây là nguồn lực quan trọng thúc đẩy tăng trưởng kinh tế và tạo nguồn đóng góp vào ngân sách cho tỉnh. Tập trung thu hút đầu tư vào các ngành công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp nhẹ, công nghiệp chế biến, chế tạo, sản xuất vật liệu xây dựng, công nghiệp dệt may, da giày, điện tử, công nghiệp chế biến nông, lâm sản, thủy sản gắn với

phát triển vùng nguyên liệu... Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện về hạ tầng, đất đai, thủ tục hành chính, nguồn nguyên liệu, lao động để thu hút các ngành công nghiệp mới, công nghệ cao, các dự án công nghiệp quy mô có công nghệ hiện đại, công nghệ sạch, đóng góp nhiều cho ngân sách. Huy động các nguồn lực xây dựng mới các khu, cụm công nghiệp, trung tâm logistic...

2. Mục tiêu

Tập trung mạnh mẽ cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, tạo điều kiện cho các dự án đã thu hút được triển khai thực hiện nhanh chóng và thuận lợi; cải cách, hiện đại hóa, đơn giản hóa thủ tục hành chính góp phần tạo môi trường đầu tư kinh doanh thông thoáng, có sức hấp dẫn, cạnh tranh cao để thu hút các nhà đầu tư lớn, công nghệ hiện đại. Đảm bảo cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho nhà đầu tư đến tìm hiểu cơ hội đầu tư, kinh doanh.

Cải tiến phương thức xúc tiến đầu tư theo hướng tăng cường tính chủ động trong xúc tiến, thu hút, hợp tác đầu tư nước ngoài; thu hút có chọn lọc, lấy chất lượng, hiệu quả, công nghệ và bảo vệ môi trường là tiêu chí đánh giá chủ yếu. Thúc đẩy việc áp dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động xúc tiến đầu tư.

Đẩy nhanh tiến độ thành lập Khu công nghiệp Nhữ Khê - Đội Cán, Cụm công nghiệp An Hòa - Long Bình An, Cụm công nghiệp Yên Sơn, Cụm công nghiệp Trung Môn, huyện Yên Sơn. Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng đầu tư xây dựng Cụm Công nghiệp Ninh Lai - Thiện Kế; tập trung rà soát, lập kế hoạch, phương án giải phóng mặt bằng quỹ đất hiện còn tại các khu, cụm công nghiệp để tạo quỹ đất sạch, thu hút đầu tư.

Chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện về quỹ đất, cơ sở hạ tầng, nguồn nhân lực,... để thu hút các dự án mới thuộc các ngành, lĩnh vực mà tỉnh có tiềm năng, thế mạnh như: Nông nghiệp công nghệ cao; lắp ráp ô tô, công nghiệp hỗ trợ, chế biến, chế tạo, điện tử; du lịch,... Phấn đấu trong năm 2024, thành lập 355 doanh nghiệp, thu hút vốn đầu tư ngoài ngân sách đạt 10.000 tỷ đồng.

3. Định hướng

3.1. Về ngành, lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư

Tích cực huy động mọi nguồn lực đầu tư phát triển đồng bộ hệ thống kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội, trọng tâm là hạ tầng giao thông, hạ tầng đô thị và hạ tầng công nghệ thông tin; chú trọng phát triển các trục giao thông trọng điểm, có tính liên vùng, kết nối thông suốt với các đầu mối giao thông trong khu vực miền núi phía Bắc và vùng kinh tế trọng điểm Bắc bộ, trực phát triển đô thị để tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động xúc tiến, thu hút đầu tư.

Thúc đẩy thu hút đầu tư “Xanh”, gắn với chuyên đổi số, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức để tạo động lực tăng trưởng dài hạn. Quan tâm thu hút các dự án có quy mô lớn và vừa, sản phẩm cạnh tranh, tham gia chuỗi giá trị sản xuất toàn cầu, có giá trị gia tăng cao. Trong đó, ưu tiên thu hút các dự án thuộc các lĩnh vực như sau:

- Lĩnh vực công nghiệp: Tập trung phát triển các khu, cụm công nghiệp: Long Bình An, Nhữ Khê - Đồi Cẩn (*khu công nghiệp dọc hai bên cao tốc Tuyên Quang - Phú Thọ*), Tam Đa,... Thành lập các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh, như: Cụm công nghiệp Yên Sơn và Cụm công nghiệp Trung Môn, huyện Yên Sơn; Cụm công nghiệp An Hòa - Long Bình An, thành phố Tuyên Quang, đẩy nhanh tiến độ thực hiện dự án đầu tư xây dựng Cụm công nghiệp Ninh Lai - Thiện Kế, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang,...

Ưu tiên thu hút các dự án công nghiệp công nghệ cao (*sản xuất lắp ráp ô tô, điện tử, bán dẫn, chip điện tử, năng lượng tái tạo,...*), công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp chế tạo, công nghiệp chế biến nông lâm sản, sản xuất vật liệu xây dựng, sản xuất hàng tiêu dùng, hàng xuất khẩu.

- Lĩnh vực dịch vụ, thương mại và du lịch: Các dự án đầu tư phát triển hạ tầng du lịch thuộc Khu di tích Quốc gia đặc biệt Tân Trào, Khu du lịch suối khoáng Mỹ Lâm, Khu danh lam thắng cảnh Quốc gia đặc biệt Na Hang - Lâm Bình, khu du lịch sinh thái, nghỉ dưỡng, khách sạn cao cấp tại thành phố Tuyên Quang, các dự án đầu tư cơ sở lưu trú tại huyện Na Hang và huyện Lâm Bình; các tổ hợp thương mại dịch vụ cao cấp (trung tâm thương mại, vui chơi giải trí, dịch vụ về giáo dục đào tạo, y tế quốc tế...); các dự án đầu tư hạ tầng, phát triển đô thị, sinh thái, thương mại dịch vụ; các cơ sở y tế ngoài công lập; các dự án thành lập các cơ sở giáo dục, các mô hình giáo dục mới, có giải pháp đột phá về ứng dụng công nghệ trong giáo dục,...

3.2. Về đối tác thu hút đầu tư

- Đối tác trong nước: Ưu tiên mời gọi các nhà đầu tư có uy tín, có thương hiệu; những nhà đầu tư là đối tác có uy tín của các ngân hàng, các quỹ đầu tư trong và ngoài nước; nhà đầu tư có dự án đầu tư sản xuất kinh doanh thành công tại các địa phương khác, có nhu cầu chuyển đến sản xuất kinh doanh tại Tuyên Quang; những doanh nghiệp, nhà đầu tư đã và đang đầu tư thành công, uy tín tại tỉnh.

- Đối tác nước ngoài: Tập trung thu hút các đối tác có năng lực tài chính, có công nghệ cao, có bề dày kinh nghiệm là thành viên cùng tham gia các Hiệp định FTA đa phương với Việt Nam, như: Hoa Kỳ, Liên minh Châu Âu, Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore,... Tổ chức làm việc, tìm hiểu cơ hội hợp tác đầu tư với Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản (JICA), Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc (KOICA); Hiệp hội Doanh nghiệp: Hàn Quốc, Nhật Bản, Đức; Hiệp hội Kinh tế, Văn hóa

Hàn - Việt (KOVECA), Hiệp hội doanh nghiệp nhỏ và vừa Hàn Quốc (KIBIZ),... Tiếp tục duy trì các thị trường đối tác truyền thống (Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc,...); tìm kiếm, mở rộng thu hút các đối tác đến từ các nước: Singapore, Hungary, Séc, Cu ba, Canada, Đức, Ba Lan, Thụy Điển, Pháp,... các tập đoàn, tổng công ty, công ty có hệ thống kinh doanh trên cả nước.

3.3. Về phương thức xúc tiến, thu hút đầu tư

Lấy công tác xúc tiến đầu tư tại chỗ, đối thoại làm hạt nhân, chủ động tiếp cận, giới thiệu các cơ hội hợp tác đầu tư trực tiếp với các đối tác; thực hiện công tác xúc tiến đầu tư tại nước ngoài thông qua các đoàn công tác của tỉnh tại nước ngoài (Nhật Bản, Hungary, Séc, Thụy Điển, Đức, Ba Lan, Pháp, Trung Quốc); tăng cường các kênh xúc tiến đầu tư trực tuyến và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số hóa các ấn phẩm, tài liệu xúc tiến đầu tư để tiếp xúc, quảng bá rộng rãi đến các nhà đầu tư, tạo điều kiện cho nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận thông tin về môi trường, thủ tục cũng như những ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN ĐẦU TƯ NĂM 2024

1. Nghiên cứu tiềm năng thị trường, xu hướng và đối tác đầu tư

Tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các cơ quan Trung ương, Bộ Kế hoạch và Đầu tư để kịp thời cập nhật các xu hướng đầu tư trên thế giới, các định hướng của Đảng, Chính phủ; phối hợp với đại diện xúc tiến đầu tư tại các nước để nắm bắt định hướng chính sách của nước sở tại và các Tập đoàn lớn.

Thu thập thông tin, nghiên cứu tiềm năng, thị trường, xu hướng đầu tư, nhu cầu mở rộng sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, tập đoàn đã, đang và có nhu cầu đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Triển khai cùng các hoạt động đối ngoại, ngoại giao kinh tế, tiếp cận, kết nối các doanh nghiệp, tập đoàn kinh tế lớn trong và ngoài nước có năng lực về tài chính - công nghệ cao về công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực nông - lâm nghiệp, công nghiệp, du lịch, y tế...

Khảo sát, làm việc với doanh nghiệp, nhà đầu tư trong nước và nước ngoài để tìm kiếm cơ hội hợp tác, quảng bá nhằm xúc tiến đầu tư tại chỗ, thu hút mở rộng các nguồn vốn và quy mô dự án của nhà đầu tư phù hợp với lĩnh vực ưu tiên thu hút đầu tư của tỉnh.

Thực hiện thỏa thuận hợp tác giữa tỉnh Tuyên Quang với Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) về tạo lập môi trường kinh doanh thuận lợi cho các doanh nghiệp.

2. Xây dựng hình ảnh, tuyên truyền, quảng bá, giới thiệu về môi trường, chính sách, tiềm năng, cơ hội và kết nối đầu tư

Tổ chức các hoạt động xúc tiến đầu tư tại các thị trường trọng điểm (Hàn Quốc, Nga, Nhật Bản, Hungary, Hoa Kỳ, Canada, một số nước Châu Âu: Thụy Điển, Đức, Ba Lan, Pháp, Séc). Gắn kết hoạt động xúc tiến đầu tư với các hoạt

động xúc tiến thương mại, xúc tiến du lịch và các hoạt động đối ngoại của tỉnh, các chương trình văn hóa,... qua đó quảng bá về hình ảnh, đất và người Tuyên Quang nhằm thu hút các nhà đầu tư nước ngoài.

Tham gia các đoàn xúc tiến đầu tư của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Công thương, Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) và các cơ quan Trung ương tại các thị trường trong nước và quốc tế. Giới thiệu, quảng bá, mời gọi xúc tiến đầu tư bằng hình thức làm việc trực tiếp, trực tuyến, gửi thư mời, tài liệu thu hút đầu tư, sản phẩm tiêu biểu địa phương...

Phối hợp với các cơ quan báo chí của các Bộ, ngành Trung ương xây dựng chuyên mục Xúc tiến đầu tư, làm phóng sự, các chuyên đề nhằm quảng bá hình ảnh, cơ chế chính sách và môi trường đầu tư tại tỉnh Tuyên Quang. Đẩy mạnh truyền thông trên các ứng dụng công nghệ, như: Sách điện tử, Youtube, Zalo, Facebook, các Trang Thông tin điện tử của tỉnh,...

Cập nhật, cung cấp đầy đủ thông tin về đầu tư và chủ động giới thiệu tiềm năng, cơ hội, các chính sách khuyến khích, hỗ trợ đầu tư của tỉnh trên Trang thông tin điện tử của Trung tâm Xúc tiến đầu tư (www.ipc.tuyenquang.gov.vn), Dulichtuyenquang.gov.vn; lehoithanhtuyen.com; santmdttuyenquang.gov.vn và trang thông tin điện tử của tỉnh (www.tuyenquang.gov.vn). Liên kết Trang thông tin điện tử xúc tiến đầu tư của tỉnh với Trang Thông tin điện tử của Trung tâm Xúc tiến đầu tư phía Bắc, Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các Bộ, ngành Trung ương có liên quan.

Thông qua Trường cơ quan đại diện của Việt Nam ở nước ngoài để quảng bá và mời gọi đầu tư. Gửi tài liệu, ấn phẩm của tỉnh tới các hội nghị, hội thảo về xúc tiến đầu tư, các Hội chợ thương mại trong và ngoài nước. Trong đó, tập trung vào Đại sứ quán Việt Nam và Hiệp hội doanh nghiệp Việt Nam ở nước ngoài tại các nước: Hàn Quốc, Nga, Nhật Bản, Hungary, Hoa Kỳ, Canada, một số nước Châu Âu (Thụy Điển, Đức, Ba Lan, Pháp, Séc).

3. Hỗ trợ, hướng dẫn, tạo thuận lợi cho hoạt động đầu tư

Cung cấp các thông tin chung về Quy hoạch, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cơ chế chính sách, thủ tục pháp lý, đối tác,... Hỗ trợ nhà đầu tư khảo sát thực địa, chủ động liên hệ và hỗ trợ các doanh nghiệp đầu tư nước ngoài triển khai các thủ tục đầu tư.

Tổ chức các Chương trình “Cà phê doanh nhân”; Hội nghị đối thoại giữa doanh nghiệp với lãnh đạo tỉnh; các buổi gặp gỡ, đối thoại giữa cơ quan nhà nước với các nhà đầu tư nước ngoài, doanh nghiệp trong nước để nắm bắt, tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp, nhà đầu tư; tổ chức các hội thảo triển khai, phổ biến đến doanh nghiệp, nhà đầu tư về các văn bản, chính sách pháp luật của nhà nước liên quan đến hoạt động đầu tư.

Thường xuyên theo dõi, nắm bắt, giải quyết dứt điểm khó khăn, vướng mắc cho nhà đầu tư, doanh nghiệp; đa dạng hóa các kênh thông tin phản ánh, tiếp nhận và phản hồi, giải quyết kiến nghị của doanh nghiệp, góp phần xây dựng môi trường kinh doanh của tỉnh thân thiện, an toàn, minh bạch.

Đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng thực hiện các dự án xây dựng hạ tầng khu, cụm công nghiệp và hạ tầng giao thông, tạo điều kiện thuận lợi để thu hút các nhà đầu tư năm 2024 và những năm tiếp theo.

4. Xây dựng hệ thống thông tin và cơ sở dữ liệu phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư

Duy trì và thực hiện có hiệu quả dịch vụ công trực tuyến, nâng cấp hệ thống thông tin và số hóa các cơ sở dữ liệu về các quy hoạch; môi trường đầu tư, hạ tầng kỹ thuật; quy định pháp luật, chính sách, cơ chế hỗ trợ doanh nghiệp; thủ tục về đầu tư, môi trường, đất đai, cơ sở dữ liệu chuyên sâu về các Khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; Khả năng cung ứng lao động,... nhằm hỗ trợ nhà đầu tư tìm hiểu môi trường đầu tư, lập và triển khai dự án đầu tư.

Xây dựng đề án “Xây dựng cơ sở dữ liệu Xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang”; nâng cấp Trang thông tin điện tử “Xúc tiến đầu tư tỉnh Tuyên Quang”; cơ sở dữ liệu về Khu công nghiệp, cụm công nghiệp với các tiêu chí: Quy hoạch chung, quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết, vị trí, tính chất ngành nghề, giá thuê đất, điện, nước... tỷ lệ lấp đầy, danh sách các nhà đầu tư hạ tầng, nhà đầu tư thứ cấp... để cung cấp thông tin cơ sở dữ liệu xúc tiến đầu tư phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh.

5. Xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư

Tổng hợp, xây dựng, cập nhật, bổ sung thông tin danh mục dự án kêu gọi đầu tư theo quy hoạch, định hướng phát triển của tỉnh và phù hợp với tình hình thực tiễn, nhu cầu, lĩnh vực đầu tư của từng quốc gia hay đối tác đầu tư, bao gồm dự án mời gọi đầu tư vào các lĩnh vực: Sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản; du lịch, dịch vụ; công nghiệp chế biến, chế tạo; chíp điện tử; hạ tầng, kỹ thuật đô thị; các chương trình, dự án về bảo vệ môi trường trong khai thác, sử dụng tài nguyên, bảo tồn các hệ sinh thái tự nhiên,...

Danh mục dự án sau khi rà soát sẽ được công khai trên các kênh thông tin, Trang thông tin điện tử của tỉnh, đồng thời được công bố rộng rãi tại các chương trình, hội nghị xúc tiến đầu tư.

6. Xây dựng các ấn phẩm, tài liệu phục vụ hoạt động xúc tiến đầu tư

Tổng hợp, xây dựng và cập nhật, bổ sung thông tin của bộ tài liệu xúc tiến đầu tư phù hợp với tình hình thực tiễn, nhu cầu,... của các đối tác đầu tư, bao gồm: Tờ gấp "*Tuyên Quang - Tiềm năng và cơ hội đầu tư*", thông tin chi tiết về Danh mục các dự án trọng điểm mời gọi đầu tư, các clip giới thiệu về tiềm

năng, thể mạnh, cơ hội đầu tư vào tỉnh Tuyên Quang theo chuyên đề, lĩnh vực, với các ngôn ngữ: Anh, Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc, Trung Quốc,...

Xây dựng cơ sở dữ liệu về tua, tuyến, điểm du lịch, các sản phẩm du lịch, cảm nang du lịch; sách, ảnh các sản phẩm nông sản chủ lực của tỉnh;... Nâng cao chất lượng các sản phẩm thông tin đối ngoại, xúc tiến đầu tư khác (bản tin đối ngoại, bản tin xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch, các tin bài, phóng sự, video clip) bằng nhiều ngôn ngữ (tiếng Anh, Nhật Bản, Hàn Quốc,...) để giới thiệu, quảng bá hình ảnh Tuyên Quang, tiềm năng kinh tế, cơ hội hợp tác, đầu tư của tỉnh.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số hóa các ấn phẩm, tài liệu Xúc tiến đầu tư để tiếp xúc, quảng bá đến rộng rãi các nhà đầu tư, tạo điều kiện cho các nhà đầu tư dễ dàng tiếp cận thông tin về môi trường, thủ tục cũng như những ưu đãi đầu tư trên địa bàn tỉnh.

7. Đào tạo, tập huấn, tăng cường năng lực về xúc tiến đầu tư

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực về: Kỹ năng xúc tiến đầu tư, tư vấn đầu tư, quản trị Thông tin điện tử, thuyết trình dự án, thiết kế tài liệu quảng bá xúc tiến đầu tư, hệ thống hóa, số hóa các thông tin phục vụ công tác xúc tiến đầu tư, đặc biệt là ngoại ngữ cho đội ngũ cán bộ làm công tác xúc tiến đầu tư.

Tổ chức đoàn công tác học tập kinh nghiệm về xúc tiến đầu tư tại một số tỉnh, thành phố thực hiện có hiệu quả trong công tác thu hút, xúc tiến đầu tư. Cử cán bộ tham gia giao ban, tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn nghiệp vụ, ngoại ngữ do các Bộ, ngành liên quan tổ chức nhằm nâng cao năng lực, kỹ năng, cập nhật kiến thức, xu thế và cách thức thu hút đầu tư.

8. Hợp tác trong nước và quốc tế về xúc tiến đầu tư

Thực hiện có hiệu quả Đề án thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 13/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện Chiến lược xuất nhập khẩu hàng hóa đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang; Kế hoạch số 156/KH-UBND ngày 13/7/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Đề án “Thúc đẩy doanh nghiệp Việt Nam tham gia trực tiếp các mạng lưới phân phối nước ngoài đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang”, tạo môi trường đầu tư thuận lợi, tranh thủ tối đa nguồn lực đầu tư từ bên ngoài để phục vụ cho phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thực hiện tốt Quy chế phối hợp giữa Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trong hoạt động xúc tiến đầu tư. Phối hợp với các tỉnh trong vùng trung du miền núi phía Bắc triển khai các chương trình hợp tác, hội chợ thương mại, du lịch để tạo liên kết vùng, ngành,

lĩnh vực. Tổ chức các Hội nghị, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, giới thiệu quảng bá, kêu gọi xúc tiến các dự án đầu tư vào tỉnh.

Đẩy mạnh xúc tiến quảng bá, tăng cường hợp tác liên kết vùng để thu hút, xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch. Thực hiện có hiệu quả các thỏa thuận hợp tác đã kí với các địa phương như thành phố Hồ Chí Minh, Hà Nội, An Giang, Phú Thọ, Vĩnh Phúc, Thái Nguyên,... nhằm phát triển hiệu quả và bền vững.

Phối hợp với các tỉnh, thành phố lân cận như Hà Nội, Vĩnh Phúc, Hà Giang; các doanh nghiệp lữ hành, đặc biệt là doanh nghiệp lữ hành ở Hà Nội, Đà Nẵng, Thành phố Hồ Chí Minh và khu vực Bắc Trung Bộ... để xây dựng các chương trình du lịch tìm hiểu, nghiên cứu và tham quan các khu, điểm du lịch trong tỉnh, liên tỉnh góp phần nâng cao vị thế và sức cạnh tranh của du lịch Tuyên Quang, gắn điểm đến Tuyên Quang vào chuỗi giá trị du lịch liên tỉnh, liên vùng.

Chủ động tìm kiếm và tăng cường thu hút các nhà đầu tư đến từ Nhật Bản, Hàn Quốc, Singapore, Hungary, Séc, Đức, Ba Lan, Canada, Thụy Điển, Pháp, Trung Quốc... và một số nước phát triển với công nghệ cao, vốn đầu tư lớn, thân thiện môi trường nhằm khai thác lợi thế của địa phương, gia tăng giá trị hàng hóa xuất khẩu.

Tiếp tục củng cố và làm sâu sắc hơn quan hệ hợp tác ngoại giao kinh tế với địa phương, tổ chức nước ngoài đã có quan hợp tác với tỉnh, như: Tỉnh Xiêng Khoảng, tỉnh Phong-sa-lỳ (Lào), thành phố Anseong, tỉnh Gyeonggi (Hàn Quốc), châu Văn Sơn, tỉnh Vân Nam (Trung Quốc), Văn phòng Cơ quan Hợp tác quốc tế Hàn Quốc tại Việt Nam, Văn phòng Cơ quan Hợp tác quốc tế Nhật Bản tại Việt Nam, Hiệp hội Kinh tế, Văn hóa Hàn - Việt, Hiệp hội Doanh nghiệp nhỏ và vừa Hàn Quốc, bang Hessen và bang Mecklenburg - Vorpommern (Đức),... thông qua các hoạt động hợp tác cụ thể, phù hợp, đặc biệt là thu hút đầu tư trong các lĩnh vực nông lâm nghiệp, thương mại, du lịch, giáo dục, đào tạo nghề, lao động,...

(Có biểu các hoạt động Xúc tiến đầu tư năm 2024 kèm theo)

Phần thứ ba

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan triển khai thực hiện các hoạt động xúc tiến đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Làm đầu mối giúp Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quản lý nhà nước về công tác xúc tiến đầu tư; tiếp nhận kiến nghị, phản ánh của các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan trong quá trình tổ chức thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024; tổng hợp, đề xuất để sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với tình hình thực tế của tỉnh.

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan rà soát, hệ thống hóa các cơ chế, chính sách về thu hút đầu tư trong văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân tỉnh; xây dựng danh mục dự án thu hút đầu tư, Sổ tay hướng dẫn trình tự thực hiện thủ tục đầu tư dự án ngoài ngân sách, quy định về suất đầu tư đối với các dự án có sử dụng đất; triển khai các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức đối thoại với các doanh nghiệp hiện đang hoạt động trên địa bàn tỉnh để giải quyết kịp thời những kiến nghị chính đáng nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc cho các doanh nghiệp. Tham mưu, phân bổ kế hoạch vốn đầu tư công theo quy định, góp phần xây dựng kết cấu hạ tầng, thu hút đầu tư.

2. Sở Ngoại vụ

Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư và các cơ quan đơn vị liên quan tham mưu tổ chức và tham gia các hoạt động giới thiệu, quảng bá, xúc tiến đầu tư tại nước ngoài gắn với các hoạt động ngoại giao kinh tế.

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh mời, đón tiếp và cho phép các cơ quan, tổ chức, địa phương, nhà đầu tư nước ngoài vào khảo sát, thăm, làm việc với các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh để tìm hiểu cơ hội hợp tác, mở rộng hoạt động đầu tư, sản xuất, kinh doanh.

3. Sở Tài chính

Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn kinh phí thực hiện Chương trình xúc tiến đầu tư theo đúng phân cấp về quản lý ngân sách và phù hợp với khả năng cân đối của ngân sách địa phương.

4. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp chặt chẽ với Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố kịp thời giải quyết các vướng mắc trong lĩnh vực đất đai đối với các dự án trên địa bàn. Rà soát các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền đảm bảo rút ngắn thời gian xử lý, giải quyết thủ tục hành chính, nhất là các thủ tục có liên quan đến sử dụng đất, khoáng sản và đánh giá tác động môi trường của dự án.

5. Sở Công Thương

Tham mưu, xây dựng kế hoạch và triển khai thực hiện có hiệu quả các nội dung trong Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên thái bình dương (CPTPP); Hỗ trợ, phối hợp thẩm định và rà soát đánh giá các dự án về thương mại - công nghiệp - dịch vụ đầu tư trên địa bàn tỉnh; nghiên cứu, xây dựng các chương trình hỗ trợ, nâng cao năng lực cạnh tranh cho các ngành hàng, sản phẩm của tỉnh phù hợp với cam kết, tiêu chuẩn quốc tế.

6. Sở Xây dựng

Rà soát, đẩy nhanh tiến độ lập và điều chỉnh các cấp độ quy hoạch cho phù hợp theo quy định. Chú trọng làm tốt công tác quy hoạch về hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, quy hoạch đô thị; lập danh mục các dự án mời gọi đầu tư thuộc lĩnh

vực quản lý của ngành, chịu trách nhiệm quản lý, theo dõi, đôn đốc triển khai các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực quản lý, như sản xuất vật liệu xây dựng, nhà ở, dự án khu đô thị,... Rà soát, đơn giản hóa và rút ngắn thời gian các thủ tục hành chính trong thẩm định, phê duyệt quy hoạch và cấp phép xây dựng.

7. Sở Khoa học và Công nghệ

Chủ trì phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tiến hành rà soát, đánh giá công nghệ đã được sử dụng tại các dự án đang triển khai, kiến nghị biện pháp xử lý đối với các cơ sở sản xuất sử dụng công nghệ lạc hậu gây ô nhiễm môi trường. Nghiên cứu, đề xuất quy định hỗ trợ đầu tư về chuyển giao công nghệ, hỗ trợ đầu tư đối với dự án đầu tư trong nước sử dụng công nghệ, kết quả nghiên cứu khoa học.

8. Sở Tư pháp

Nâng cao chất lượng kiểm tra đề xuất xây dựng quyết định, thẩm định đề nghị xây dựng nghị quyết, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật, loại bỏ những quy định mâu thuẫn, chồng chéo, không hợp lý gây khó khăn trong lĩnh vực đầu tư, kinh doanh. Tham mưu, đề xuất các chính sách hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh.

9. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

Rà soát, nghiên cứu tham mưu quy định về hỗ trợ đào tạo nghề trong các doanh nghiệp. Thường xuyên phối hợp với Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và cơ quan liên quan để kịp thời giải quyết các mâu thuẫn giữa chủ doanh nghiệp và người lao động, quan tâm đến chế độ, quyền lợi của người lao động tại các doanh nghiệp. Đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng nguồn lao động của tỉnh đáp ứng được nhu cầu của các nhà đầu tư.

10. Công an tỉnh

Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh trong việc thẩm định chặt chẽ, đánh giá khách quan, toàn diện những vấn đề, tác động liên quan để tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định phê duyệt, chấp thuận hoặc không chấp thuận các dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp đảm bảo an ninh cho các nhà đầu tư trong và ngoài nước đến tham quan, du lịch, khảo sát, thực hiện dự án đầu tư tại tỉnh Tuyên Quang.

11. Trung tâm Xúc tiến đầu tư

Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố thực hiện công tác vận động, xúc tiến đầu tư vào tỉnh. Tư vấn, hỗ trợ cho các nhà đầu tư lựa chọn, tìm hiểu các dự án trong danh mục các dự án mời gọi đầu tư và tổ chức triển khai các hoạt động xúc tiến đầu tư của tỉnh.

Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quy chế phối hợp giữa Trung tâm Xúc tiến đầu tư tỉnh với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh.

Đầu mối, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về tham dự các Hội nghị, hội thảo trực tuyến về xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước, các hoạt động hỗ trợ doanh nghiệp, tổ chức đối thoại với doanh nghiệp, nhà đầu tư để giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp.

12. Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh

Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến đầu tư tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư trong nước, nước ngoài.

Rà soát các thủ tục hành chính, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung quy định cắt giảm thủ tục hành chính và rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, thủ tục đầu tư vào khu công nghiệp. Chủ động hỗ trợ các doanh nghiệp và giải quyết các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai các dự án đầu tư trong các khu công nghiệp tỉnh, kiến nghị Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết những vấn đề vượt thẩm quyền.

13. Sở Thông tin và Truyền thông, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, Báo Tuyên Quang

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền để nâng cao nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và nhân dân, tạo đồng thuận cao trong việc thu hút đầu tư vào tỉnh Tuyên Quang.

Đẩy mạnh công tác quảng bá, giới thiệu tiềm năng, thế mạnh của tỉnh trên các phương tiện thông tin truyền thông để thu hút các nhà đầu tư nghiên cứu, thực hiện đầu tư vào tỉnh.

14. Các sở, ban, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân huyện, thành phố

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, lĩnh vực hoạt động triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ trong Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024, chủ động xây dựng, đề xuất các dự án mời gọi, thu hút đầu tư vào tỉnh. Phối hợp, hỗ trợ nhà đầu tư trong công tác bồi thường giải phóng mặt bằng, thực hiện đầu tư dự án và thu hút lao động cho các doanh nghiệp.

Trên đây là Chương trình xúc tiến đầu tư năm 2024 của tỉnh Tuyên Quang, yêu cầu các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ đề ra. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Kế hoạch và Đầu tư) để tổng hợp xem xét, giải quyết./.

